

CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG V-TEX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG V-TEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: V-TEX ADVERTISING AND COMMUNICATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: V-TEX ADVERTISING AND COMMUNICATION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108190412

3. Ngày thành lập: 20/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô A04 Khu đấu giá đất Kiến Hưng, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 094.777.1986

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
2.	Sao chép bản ghi các loại	1820
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm: hoạt động điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
4.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (không bao gồm hoạt động của các nhà báo độc lập và các hoạt động nhà nước cấm)	9000
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);	5510
6.	Phá dỡ	4311
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác xuất nhập khẩu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Ủy thác mua bán hàng hóa	8299

11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chỉ bao gồm: trang trí nội ngoại thất công trình (không bao	7410
12.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn tổng hợp (trừ dược phẩm và các loại Nhà nước cấm)	4690
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Quảng cáo (Trừ các loại Nhà nước cấm)	7310(Chính)
17.	In ấn (Trừ loại hoạt động nhà nước cấm kinh doanh)	1811
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chỉ bao gồm: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
23.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Bán buôn thực phẩm	4632
27.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	7020
28.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng)	4662
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
33.	Bán buôn đồ uống	4633

34.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chỉ bao gồm: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu + Các xưởng hóa chất - Xây dựng công trình như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời	4290
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ bao gồm: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và giao kéo, dụng cụ cắt gọt, hàng gốm sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khóa, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
38.	Xây dựng nhà các loại	4100
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	BÙI NGỌC ANH	Thôn An Bình, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	001084027571	
2	NGUYỄN VĂN LĨNH	Thôn Phú Quý, Xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	036086003218	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN LĨNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/07/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036086003218

Ngày cấp: 03/10/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Quý, Xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phú Quý, Xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội